

Bản án số: 117/2018/HS-ST
Ngày 22 - 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Minh Tân và bà Lê Thị Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

LÊ HUYỀN TR sinh ngày 10 tháng 02 năm 1992 tại thành phố Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn 1, xã Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc C và bà Nguyễn Thị S; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 16/6/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 14/6/2018 Lê Huyền Tr đi xe ô tô khách đến bến xe ô tô Mỹ Đình, thành phố Hà Nội với mục đích tìm mua Methamphetamine về sử dụng. Đến nơi, Tr hỏi và mua được 01 gói nhỏ Methamphetamine được gói ngoài bằng túi nilon màu trắng của một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) với số tiền 1.800.000đồng. Sau khi mua được Methamphetamine, Tr đón xe ô tô khách

đi về thành phố Tuyên Quang. Khi xe ô tô đi đến khu vực km 10 đường Tuyên Quang - Hà Nội (thuộc xã T, thành phố Tuyên Quang), Tr xuống xe ô tô và đi vào nhà nghỉ gần đó thuê phòng nghỉ và sử dụng một ít Methamphetamine trong gói Methamphetamine mà Tr mua được. Số Methamphetamine còn lại Tr chia vào 06 ống nhựa và hàn kín hai đầu lại (trong đó có 01 ống nhựa màu cam, 03 ống nhựa màu trắng và 02 ống nhựa màu trắng có dán băng dính màu xanh), còn lại một ít Methamphetamine Tr để trong túi nilon màu trắng. Tất cả số Methamphetamine trên Tr cất vào chiếc hộp nhựa màu trắng, trên nắp hộp có chữ "Cola High Vitamin C" và Tr cất vào trong người. Đến khoảng 15 giờ ngày 16/6/2018, Tr đi đến khách sạn N thuộc tổ 35, phường T, thành phố Tuyên Quang với mục đích để trả xe mô tô cho Nguyễn Thị H (là bạn của Tr). Khi đi Tr mang theo số Methamphetamine trên đến khách sạn N. Đến nơi, Tr gặp Nguyễn Khắc H (cũng là bạn của Tr) thuê phòng 304 để nghỉ, lúc này trong phòng nghỉ có H nhưng H đang ở trong nhà vệ sinh. Tr lấy 01 ống nhựa đựng Methamphetamine ra và cùng H sử dụng bằng hình thức đốt hút vào cơ thể. Sau đó, Tr và H cùng nhau đi ra quán bia ở đường L, thuộc tổ 35, phường T, thành phố Tuyên Quang thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Tuyên Quang phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. Tiến hành xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy đối với Tr, kết quả (+) dương tính (trong cơ thể Tr có chất ma túy).

Tại Kết luận giám định số 294/GĐKTHS ngày 18/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Mẫu vật thu giữ của Lê Huyền Tr gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 2,037g (hai phẩy không ba bảy gam).

Tại bản cáo trạng số 115/CT-VKSTP ngày 02/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố Lê Huyền Tr về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phân tranh tụng tại phiên toà, Kiểm sát viên trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Huyền Tr phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng: Điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Huyền Tr từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 16/6/2018.

Áp dụng: Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang (Tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/10/2018 giữa Cơ quan Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang).

Áp dụng các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà

án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm; Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lê Huyền Tr khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai: Do đua đòi và ham chơi nên bị cáo đã sử dụng Methamphetamine từ năm 2016. Ngày 14/6/2018 bị cáo đi xuống bến xe ô tô khách Mỹ Đình mua 2,037g Methamphetamine với mục đích để sử dụng dần cho bản thân. Đến ngày 16/6/2018 thì bị phát hiện và bắt giữ cùng gói Methamphetamine mà bị cáo mua được đang cất giấu trong người. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án. Bị cáo xác nhận kết luận giám định số 294/GĐKTHS ngày 18/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang là khách quan và chính xác và bản cáo trạng số 115/CT-VKSTP ngày 02/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, không oan. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Huyền Tr phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt bổ sung:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo không thu nhập ổn định và không có tài sản gì nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra Điều tra viên đã thực hiện nhiệm vụ đúng quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Bị cáo không khiếu nại, thắc mắc gì.

[4] Về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo:

Về vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên quang, bên trong có chứa Methamphetamine là mẫu giám định hoàn lại, đây là vật cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy (Tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận vật

chứng ngày 04/10/2018 giữa Cơ quan Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang).

Về án phí: căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[5] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an thành phố Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, HĐXX thấy như vậy là phù hợp.

Trong vụ án này còn có Khuất Khắc H là người cùng sử dụng Methamphetamine với bị cáo tại phòng 304 của khách sạn N nhưng H không biết bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy và hiện H đang bị khởi tố trong vụ án khác. Đối với Nguyễn Thị H không biết việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý.

Đối với người đàn ông ở bên xe ô tô khách Mỹ Đình mà theo bị cáo khai là người bán Methamphetamine cho bị cáo nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Huyền Tr phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lê Huyền Tr 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 16/6/2018.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang (bên trong có Methamphetamine là mẫu giám định hoàn lại)

(Tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/10/2018 giữa Cơ quan Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang).

Căn cứ các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố TQuang;
- VKSND tỉnh TQuang;
- Cơ quan CSĐT Công an TPTQuang;
- Cơ quan THAHS TPTQuang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tquang;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Hương Giang

